TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HUẾ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **124** /2018/HSST
Ngày: 27/7/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huế.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Thanh Xuân và bà Trần Bích Thuỷ.

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Nữ Như Quỳnh- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Hữu Quỳnh- Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế (60 Nguyễn Huệ, Huế) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 114/2018/HSST ngày 26 tháng 6 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 120/2018/QĐXXST-HS ngày 11/7/2018 đối với bị cáo:

Trần Hoàng V, tên gọi khác: T; sinh ngày 01/10/1984 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: Số nhà 121 đường T, phường P, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Con ông Trần Kim D, sinh năm 1956 và bà Hoàng Thị Minh H, sinh năm 1960; Vợ, con: Chưa có;

Quá trình nhân thân: Lúc nhỏ sống với bố mẹ, học văn hoá đến lớp 9/12 thì nghỉ học ở nhà, không có nghề nghiệp ổn định.

- Ngày 09/01/2002, bị Công an thành phố Huế xử phạt vi phạm hành chính về hành vi " Trộm cắp tài sản", mức phạt 100.000 đồng.

-Ngày 18/5/2007, bị Toà án nhân dân thành phố Huế xử phạt 04 tháng 13 ngày tù về tội " Trộm cắp tài sản".

-Ngày 14/01/2010, bị Toà án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 09 tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản".

-Ngày 16/12/2010, bị Toà án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 02 năm tù về tội " Trộm cắp tài sản" (Bản án số 145/HSPT ngày 16/12/2010). Trần Hoàng Vũ chưa nộp 400.000 đồng tiền án phí.

-Ngày 26/12/2012, bị Toà án nhân dân thành phố Huế xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản".

Tiền án: có 01 tiền án (Bản án số 145/HSST ngày 16/12/2010); Tiền sự: Không.

Bị cáo bị khởi tố, truy nã; đến ngày 13/4/2018 thì ra đầu thú, bị tạm giam cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Bị hại:

Em Nguyễn Đăng Anh H, sinh năm 2001.Nơi cư trú: Số nhà 15/1 kiệt 36 đường T, phường P, thành phố Huế, vắng mặt.

Em Hoàng Nguyễn Thái B; sinh năm 2004; Nơi cư trú: Số nhà 292 đường C, phường P, thành phố Huế, vắng mặt.

Đại diện hợp pháp của em Nguyễn Đăng Anh H:

Ông Nguyễn Đăng T; sinh năm 1967. Nơi cư trú: Số nhà 15/1 kiệt 36 đường T, phường P, thành phố Huế, vắng mặt.

Bà Hồ Thị Kim L, sinh năm 1965. Nơi cư trú: Số nhà 15/1 kiệt 36 đường T, phường P, thành phố Huế, vắng mặt.

Đại diện hợp pháp của em Hoàng Nguyễn Thái B:

Ông Hoàng Văn C; sinh năm 1976. Nơi cư trú: Số nhà 292 đường C, phường P, thành phố Huế, vắng mặt.

Bà Nguyễn Thị Thái C, sinh năm 1976. Nơi cư trú: Số nhà 292 đường C, phường P, thành phố Huế, vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Trần Thị Xuân P; sinh năm 1963; Nơi cư trú: Số nhà 169 đường N, phường T, thành phố Huế, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00’ ngày 25/4/2017, Trần Hoàng V đến chơi game tại số nhà 174 đường N, phường P, thành phố Huế. Tại đây, V phát hiện có nhiều xe đạp của khách đến chơi game không khoá, quán không có người trông giữ xe, nên đã nảy sinh ý định lấy trộm. Đến khoảng 15 giờ 00’ cùng ngày, V lén lút tiếp cận rồi dắt chiếc xe đạp có chữ Sport màu đỏ- đen của em Nguyễn Đăng Anh H ra khỏi quán. Sau đó, V đạp xe đến cửa hàng mua bán xe đạp cũ ở 169 đường N, phường T, thành phố Huế liên hệ bán xe cho bà Trần Thị Xuân P, lấy số tiền 700.000 đồng.

Trưa ngày 29/4/2017, V đến chơi game tại địa chỉ trên. Đến khoảng 16 giờ 00’ cùng ngày, V tiếp tục lén lút chiếc xe đạp Mini hiệu BMX màu đỏ- đen của em Hoàng Nguyễn Thái B. Sau đó, V đưa xe đến bán cho bà P, lấy số tiền 420.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) chiếc xe đạp Mini có chữ BMX, màu đỏ- đen;

- 01 (một) chiếc xe đạp có chữ Sport, màu đỏ- đen.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 171/KL-HĐĐG ngày 11/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Huế xác định trị giá tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt như sau:

- Chiếc xe đạp Mini có chữ BMX trị giá 1.100.000 đồng;

- Chiếc xe đạp có chữ Sport trị giá 700.000 đồng.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại 02 chiếc xe đạp nêu trên cho các em Hoàng Nguyễn Thái B và Nguyễn Đăng Anh H. Các em B và H đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm.

Trần Hoàng V đã trả lại cho bà Trần Thị Xuân P số tiền 1.120.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Trần Hoàng V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 117/CT-VKS ngày 26/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế quyết định truy tố bị cáo Trần Hoàng V về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế thực hành quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009), xử phạt bị cáo Trần Hoàng V từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

Bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm bồi thường dân sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Huế, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Trần Hoàng V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của

bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để kết luận: Hành vi của bị cáo Trần Hoàng V lợi dụng sự sơ hở, lén lút chiếm đoạt 02 chiếc xe đạp của em Hoàng Nguyễn Thái B và Nguyễn Đăng Anh H, có tổng trị giá 1.800.000 đồng, bị cáo đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, nên đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố đối với bị cáo Trần Hoàng V là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Mặc dù bị cáo có thực hiện hai lần hành vi chiếm đoạt tài sản với tổng giá trị 1.800.000 đồng, nhưng không có lần nào chiếm đoạt tài sản có giá trị từ 2.000.000 đồng trở lên (đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản"). Nên lần phạm tội này, bị cáo không chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội nhiều lần. Do đó, không có cơ sở chấp nhận đề xuất của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tại phiên tòa về việc áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội nhiều lần đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tự nguyện trả lại cho người có quyền lợi liên quan đến vụ án là bà Trần Thị Xuân P số tiền là 1.120.000 đồng, đã thành khẩn khai báo và ra đầu thú, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, p khoản 1 và khoản 2 điều 46 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Hành vi chiếm đoạt tài sản của bị cáo nhằm hưởng lợi bất chính, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, đồng thời làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo có nhân thân rất xấu, trước đó đã nhiều lần bị Toà án xét xử về hành vi chiếm đoạt tài sản, đã bị xử phạt tù, nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân. Do đó, cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận lại tài sản đã bị mất, bà Trần Thị Xuân P đã nhận lại số tiền mua bán xe đạp. Tất cả không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Hoàng V phạm tội "Trộm cắp tài sản".

-Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Trần Hoàng V 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 13/4/2018.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp , quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Trần Hoàng V phải chịu 200.000đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh TTHuế;
-Sở Tư pháp tỉnh TTHuế;
-Phòng PV27 Công an tỉnh TTHuế;
-Công an thành phố Huế;
-VKSND thành phố Huế;
-THA HS, THA DS;
-Bị cáo, bị hại;người LQ.
-Lưu.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Huế

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HUẾ
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập-Tự Do-Hạnh Phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 9 giờ 30 phút, ngày 27 tháng 7 năm 2018;

Tại Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế;

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huế.

*Các Hội thẩm nhân dân:*Bà Trần Thị Thanh Xuân và bà Trần Bích Thuỷ.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:114/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2018 đối với:

1/Bị cáoTrần Hoàng Vũ (tên gọi khác: Ty), sinh ngày 01 tháng 10 năm 1984 tại tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1/ Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

2/ Những chứng cứ, tài liệu do cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp là phù hợp pháp luật.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

3/ Căn cứ kết tội bị cáo:

Vào các ngày 25/4 và 29/04/2017, tại quán game (đường Nguyễn Chí Thanh, phường Phú Hậu , thành phố Huế), Trần Hoàng Vũ đã lợi dụng sơ hở, lén lút chiếm đoạt tài sản 02 chiếc xe đạp của em Hoàng Nguyễn Thái Bảo và Nguyễn Đăng Anh Hào, có tổng trị giá 1.800.000 đồng, bị cáo đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, nên đã phạm vào tội " Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009)

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

4/ Điều luật áp dụng đối với bị cáo: Khoản 1 Điều 138; điểm b,p khoản 1 khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự .

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

5/ Hình phạt đối với bị cáo:

Xử phạt: 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 13/4/2018.

- Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

6/Về án phí sơ thẩm : Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

+ Buộc bị cáoTrần Hoàng Vũphải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

7/ Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là đúng theo quy định của tố tụng hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

8/ Không có kiến nghị phòng ngừa tội phạm, khắc phục vi phạm.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

Nghị án kết thúc vào lúc 16 giờ 0 phút cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tóm lại, tình tiết "*Phạm tội nhiều lần*" bao gồm năm nội dung sau:

1. Phạm tội nhiều lần là người phạm tội đã thực hiện từ hai hành vi phạm tội trở lên, tác động đến cùng một đối tượng hoặc nhiều đối tượng khác nhau

2. Nếu tách ra từng hành vi phạm tội riêng lẽ thì mỗi hành vi ấy đã đủ các yếu tố cấu thành một tội phạm độc lập.

3. Tất cả các hành vi phạm tội đó đều được quy định tại một điều luật cụ thể trong phần riêng BLHS, có thể cùng một khoản, có thể phạm tội ở các khoản khác nhau của cùng một điều luật.

4. Các hành vi phạm tội đó chưa hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị các cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

5. Nếu điều luật có quy định về giá trị tài sản hoặc thiệt hại về tài sản thì người phạm tội phải chịu trách nhiệm hình sự về tổng giá trị tài sản của các lần phạm tội cộng lại.